TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 64/2022/HS-ST Ngày 22/6/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đồng Thị Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Phạm Quốc Thân

+ Bà Lương Thị Bảo Thùy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Đ, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1984 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp G, xã G, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân lưới điện; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: T (đã chết); Mẹ: R, sinh năm 1950. Vợ: NT, sinh năm 1985. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Đ được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2022 đến nay. Có mặt.

2/ K, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1974 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp C, xã Q, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: T, sinh năm 1949; Mẹ: N (đã chết); Vợ: HN, sinh năm 1972 (đã ly hôn). Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo K được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2022 đến nay. Có mặt.

3/ L, (Tên gọi khác: Gái), sinh năm 1973 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố 4, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học

vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ; Mẹ: S, sinh năm 1951; Chồng: CS, sinh năm 1970. Bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo L được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

4/ M, (Tên gọi khác: Dung đen), sinh ngày 21 tháng 01 năm 1975, tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Khu phố 5, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: T, sinh năm 1937 (đã chết); Mẹ: T1, sinh năm 1939 (đã chết); Chồng: H, sinh năm 1974 (đã chết). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo M được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà KL, sinh năm 1952. Địa chỉ: Số nhà 151, đường P, khu phố 5, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2/ Bà KC, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số nhà 198/38 đường P, khu phố 6, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ, K, L và M có mối quan hệ bạn bè quen biết. Khoảng 09 giờ ngày 11/02/2022, Đ đến quán bún riêu số 151, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 5, phường Xuân An, thành phố Long Khánh để ăn sáng thì gặp K và L cũng đang ăn sáng tại đây. Sau khi ăn sáng xong, mọi người rủ nhau chơi bài "Phỏm" được ăn thua bằng tiền. Các bị cáo mỗi người góp 25.000 đồng (Hai mươi lăm ngàn đồng) để nhờ bà KL, sinh năm 1952, ngụ khu phố 5, phường A, thành phố K mua giúp 09 bộ bài tây (52 lá). Sau đó dùng 01 khăn trải bàn của quán để trải ra làm chiếu bạc rồi cùng nhau ngồi chơi.

Hình thức chơi bài "Phỏm" như sau: Dùng bộ bài tây 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 09 lá bài, riêng người chia bài được chia 10 lá, số còn lại được úp giữa chiếu bạc. Người chia bài sẽ được quyền đánh đầu tiên và bỏ đi 01 lá bài của mình xuống chiếu bạc, những người tiếp theo chơi tương tự. Ván sau sẽ chia bài và đánh theo hướng ngược lại so với ván trước. Quy ước bộ 03 lá bài trở lên liên tiếp nhau và đồng chất hoặc 03 lá bài trở lên khác chất nhưng cùng loại thì tạo thành 01 "Phỏm"; người có bài "Ù" là người có tất cả lá bài đều tạo được "Phỏm" và không dư lá bài nào, khi đó sẽ ăn tiền những người chơi còn lại, mỗi người 25.000 đồng. Nếu sau 04 vòng mà không có người nào "Ù" thì tính thắng thua bằng cách cộng nút của các lá bài còn lại mà không tạo thành phỏm theo nguyên tắc ai ít điểm nhất thì về nhất và thắng người về nhì 5.000 đồng, thắng người về thứ ba 10.000 đồng và thắng người về chót 15.000 đồng. Người nào có bài bị "cháy" thì thua người về

nhất 20.000 đồng. Người nào có bài "Ù tròn", không dư cây bài nào khi đánh ra, được ăn những người còn lại mỗi người 50.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có M đến quán uống nước và thấy mọi người đang chơi bài nên cũng tham gia cùng chơi. Trong quá trình chơi, Đ mang theo 2.000.000 đồng, lấy ra 1.000.000 đồng để chơi bài; K mang theo 4.000.000 đồng, lấy ra 2.000.000 đồng để chơi bài; L mang theo khoảng 3.000.000đồng và sử dụng số tiền này để chơi bài; M mang theo 8.520.000 đồng, lấy ra 20.000 đồng để chơi và dự định sử dụng thêm 500.000 đồng nữa để chơi bài. Khi cả nhóm đang chơi bài đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì thị Công an phường Xuân An, thành phố Long Khánh bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 7.624.000 đồng; 09 bộ bài tây 52 lá (bút lục 41 - 42).

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Đ, K, L, M thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

* Tang vật thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 09 bộ bài tây (52 lá); 01 khăn trải bàn.

+ Số tiền 8.124.000 đồng (Tám triệu, một trăm hai mươi bốn ngàn đồng), trong đó thu giữ trên chiếu bạc 7.624.000 đồng và 500.000 đồng bị cáo M dự định sử dụng để đánh bạc.

+ Số tiền 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) thu giữ trên người các bị cáo, trong đó bị cáo Đ 1.000.000đ (Một triệu đồng); bị cáo K 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và bị cáo M 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKSLK ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố các bị cáo Đ, K, L và M về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ quá trình phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo và người làm chứng đều xác định, ngoài 04 bị cáo có mặt tại phiên tòa, không còn ai khác tham gia đánh bạc ngày 11/02/2022 tại quán Bún riêu của bà KL. Người làm chứng bà KL khai nhận, các bị cáo nhờ bà mua bài và chính bà là người mua 09 bộ bài tây 52 lá về cho các bị cáo chơi. Khi chơi, các bị cáo nói với bà là họ chơi cho vui, do bận bán bún cho khách, sau đó dọn dẹp quán rồi nghỉ trưa nên bà không biết các bị cáo chơi bài ăn tiền, bà không được các bị cáo cho tiền và cũng không thu tiền gì từ các bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSLK ngày 13/5/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đ, K, L và M phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt các bị cáo Đ, K, L và M mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.124.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó có 7.624.000 đồng thu tại chiếu bạc và 500.000 đồng thu trong người bị cáo Mai. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 09 bộ bài tây (52 lá); 01 khăn trải bàn. Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.000.000đồng thu giữ trong người các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với bà KL, bà KL là chủ quán bún riêu và là người mua giúp các bị cáo 09 bộ bài tây, tuy nhiên bà KL không biết việc các bị cáo chơi bài thắng thua bằng tiền và cũng không hưởng lợi gì từ việc đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Cả 04 bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt và hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, việc truy tố của Viện kiểm sát là chính xác, không oan sai. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, tại quán bún riêu 151 đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 5, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, Công an phường Xuân An, thành phố Long Khánh bắt quả tang các bị cáo Đ, K, L và M đang đánh bạc dưới hình thức "Phỏm", thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền mà các bị cáo sửa dụng vào việc đánh bạc là 8.124.000 đồng. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đ, K, L và M đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với bà KL, mặc dù bà KL là chủ quán bún riêu và là người mua giúp các bị cáo 09 bộ bài tây, tuy nhiên bà KL không biết việc các bị cáo chơi bài thắng thua bằng tiền và cũng không hưởng lợi gì từ các bị cáo nên không có cơ sở xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà KL.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành, cùng nhau tham gia đánh bạc dưới hình thức "Phỏm" ăn tiền.

Các bị cáo gặp nhau tại quán bún riêu 151 đường Nguyễn Tri Phương, khu phố 5, phường Xuân An rồi cùng nhau đánh bạc, số tiền dùng vào việc đánh bạc và mức độ sát phạt nhau không lớn. Tuy nhiên, số tiền và mức độ tham gia đánh bạc của các bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo. Các bị cáo Đ, K và L tham gia đánh bạc từ đầu (từ 09 giờ sáng đến 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2022), trong khi bị cáo M chỉ mới tham gia đánh 02 ván thì bị bắt quả tang nên mức hình phạt của 03 bị cáo Đ, K, L sẽ nghiêm khắc hơn so với bị cáo M.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 04 bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân các bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đ hiện đang nuôi con nhỏ (dưới 12 tháng tuổi) và gia đình của bị cáo có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đ.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền là đủ nghiêm.

Do hình phạt chính của các bị cáo là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.124.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 09 bộ bài tây (52 lá); 01 khăn trải bàn là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.000.000đồng thu giữ trên người của các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo K, L và M.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đ.

Tuyên bố: Các bị cáo Đ, K, L và M phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đ 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo K 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo L 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo M 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2/ Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.124.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Tiếp tục tạm giữ số tiền 11.000.000 (Mười một triệu đồng) thu giữ trên người các bị cáo (trong đó, 2000.000đồng của bị cáo K; 1.000.000đồng của bị cáo Đ và 8.000.000đồng của bị cáo M) để đảm bảo thi hành án. (Số tiền trên đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/5/2022).

Tịch thu tiêu hủy 09 bộ bài tây 52 lá và 01 khăn trải bàn. (Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2022).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 /12 /2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đ, K, L và M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đồng Thị Hương